

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN VINA
Số: 21/2020/CBTT/VNSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---o0o---

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA
Mã chứng khoán: không có
Trụ sở chính: Phòng 25.02, Tầng 25 Tòa nhà Deutsches Haus Tp.HCM, 33 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 3520 2388 Fax: 028 3520 2019
Người thực hiện công bố thông tin: Bà Ngô Thị Thu Trang – Trưởng Phòng Hành Chính – Nhân sự
Địa chỉ: Phòng 25.02, Tầng 25 Tòa nhà Deutsches Haus Tp.HCM, 33 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
Điện thoại (Cơ quan): 028 3520 2388 Fax: 028 3520 2019
Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ
Nội dung thông tin công bố:

Biên bản và Nghị quyết Hội đồng Quản trị tại ngày 07.08.2020

Địa chỉ trang thông tin điện tử đăng tải toàn bộ báo cáo:

<http://vinasecurities.com>, Mục Công Bố Thông Tin

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 07 tháng 08 năm 2020

Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin

Trưởng phòng Hành chính – Nhân sự



NGÔ THỊ THU TRANG

Số/No.: 03/2020/BB-HĐQT

Tp Hồ Chí Minh, ngày (day) 07 tháng (month) 08 năm (year) 2020

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA**

**MEETING MINUTES OF THE BOARD OF DIRECTORS
OF VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Pursuant to Enterprise Law No. 68/2014/QH13 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam dated November 26, 2014;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 do Quốc Hội Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Pursuant to Law on Securities No. 70/2006/QH11 adopted by the National Assembly of Vietnam on June 29, 2006; Amending and supplementing a number of articles of the Securities Law No 62/2010/QH12 and its guiding documents;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina được thông qua ngày 14/04/2020;
Pursuant to the Charter of Vina Securities Joint Stock Company approved on 14th April 2020;
- Căn cứ đề nghị của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina.
Pursuant to the proposal of the Chairman of the Board of Directors of Vina Securities Joint Stock Company.

Hôm nay, vào lúc 9 giờ 00 ngày 07 tháng 08 năm 2020, tại trụ sở Công ty Phòng 2502, Tầng 25 Tòa nhà Deutsches Haus Tp HCM, 33 Lê Duẩn, Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vina ("HĐQT") tiến hành cuộc họp như sau:

Today, at 9:00 am on 07th August 2020, at Vina Securities Joint Stock Company's headquarters located at Room 25.02, 25F Deutsches Haus HCMC, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, the Board of Directors ("BOD") organizes the meeting as follows:

I - Thành phần tham dự cuộc họp/ Meeting participants:

- | | | |
|---------------------|---|--|
| 1. Ông Na Sungsoo | - | Chủ Tịch HĐQT – Chủ tọa cuộc họp |
| Mr. Na Sungsoo | - | Chairman of the Board of Directors – Chairman of the meeting |
| 2. Ông Kim Taehyung | - | Thành viên HĐQT |
| Mr. Kim Taehyung | - | Member of the Board of Directors |
| 3. Ông Lee Sangyup | - | Thành viên HĐQT |
| Mr. Lee Sangyup | - | Member of the Board of Directors |

- | | | |
|--------------------|---|---|
| 4. Ông Han Munsu | - | Thành viên HĐQT – Thư ký cuộc họp |
| Mr. Han Munsu | - | Member of the Board of Directors – Secretary of the meeting |
| 5. Ông Lee Ho Joon | - | Thành viên HĐQT |
| Mr. Lee Ho Joon | - | Member of the Board of Directors |

Tổng số thành viên dự họp:	5 thành viên
Total members attending the meeting:	5 members
Tổng số phiếu biểu quyết:	5 phiếu biểu quyết
Total number of votes:	5 votes

II – Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp:
Issues to be discussed and voted at the meeting:

1. Nội dung 1/ Item no. 1:

Thông qua cơ cấu tổ chức của Công ty (đính kèm).

Approve the organizational structure of the Company (as attached).

2. Nội dung 2/ Item no.2

Thông qua nội dung báo cáo tài chính 6 tháng năm 2020 và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30.06.2020 được soát xét (đính kèm).

Approve the examined semi-annual financial statement and prudential ratio report at 30 June 2020. (as attached files)

STT No.	Chỉ tiêu Criteria	30.06.2019	30.06.2020
1	Tổng giá trị tài sản Total value of assets	11,387,878,811	66,564,414,682
2	Tổng vốn chủ sở hữu Total equity	9,434,024,584	63,955,322,821
3	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh Net revenue from business activities	34,825,713	4,438,086,064
4	Chi phí hoạt động kinh doanh Business operation expenses	885,543,434	27,776,572,309
5	Lợi nhuận/(lỗ) gộp của hoạt động kinh doanh Gross profit / (loss) of business activities	(850,717,721)	(23,338,486,245)
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp Management cost	2,899,221,204	21,650,997,918

7	Tổng lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế <i>Accounting profit / (loss) before tax</i>	(3,749,938,925)	(44,989,484,163)
8	Tổng lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế <i>Accounting profit / (loss) after tax</i>	(3,749,938,925)	(44,989,484,163)
9	Tổng lỗ lũy kế <i>Accumulated total losses</i>	(175,820,973,416)	(209,899,655,179)

3. Nội dung 3/ Item no.3

Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc cho người có tên sau:

To appoint the position of Deputy General Director to the person named below:

Ông/Mr. Han Munsu

Quốc tịch/ Nationality: Hàn Quốc/Korean

Số hộ chiếu/Passport No.: M56114191

Ngày cấp/Issued date: 03/12/2015

4. Nội dung 4/ Item no.4

Thông qua nội dung phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ để trình đến Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Approve the plan of private placement to increase charter capital in order to submit to GMS for consideration and approval.

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina
Name of stock: Shares of Vina Securities Joint Stock Company
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
Type of shares: Common shares
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
Par value: VND 10,000 / share
- Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 7.000.002 cổ phiếu
Number of issued shares: 7,000,002 shares
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 70.000.020.000 đồng (Bảy mươi tỷ hai mươi nghìn đồng)
Total value issued by par value: 70,000,020,000 dong (In words: Seventy billion twenty thousand dong)
- Thời gian thực hiện phát hành: ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành, Công ty sẽ tiến hành các thủ tục cần thiết xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Thời gian thực hiện phát hành dự kiến trong Quý IV/2020.
Time of issuance: right after the General Meeting of Shareholders approves the issuance plan, the Company will carry out the necessary procedures to get permission from the State Securities Commission. Expected issuance time is in Quarter IV / 2020.
- Phương thức phát hành: phát hành riêng lẻ (thành 01 đợt)
Method of issuance: private placement (in 01 installment)
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư mới (cá nhân và tổ chức)
Target investors: existing shareholders and new investors (institutions & individuals)

- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư:
Criteria for selecting accredited investors:
 - Có năng lực tài chính mạnh và tiềm lực tốt để hỗ trợ vốn cho Công ty;
Having strong financial capacity and potential to support the Company's capital;
 - Có khả năng chuyên môn, phù hợp để hỗ trợ hoạt động và thúc đẩy sự phát triển của Công ty;
Having professional skills, suitable to support the operation and promote the development of the Company;
 - Có kinh nghiệm và uy tín cao trong việc quản trị công ty.
Experience and high prestige in corporate governance.
- Giá phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán giá phát hành với cổ đông và nhà đầu tư nhưng không thấp hơn mệnh giá.
Issue price: The Board of Directors is authorized to negotiate issue price with shareholders and investors but not lower than par value.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: tổng số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 70.000.020.000 đồng. Hội đồng quản trị Công ty sẽ sử dụng vào việc bổ sung vốn lưu động phục vụ các hoạt động kinh doanh và làm vốn đối ứng cho các dự án đầu tư của Công ty, cụ thể như sau:
Use of proceeds: the total proceeds from the offering are expected to be 70,000,020,000 dong. The Company's Board of Directors will use it to supplement working capital for business activities and as counterpart fund for the Company's investment projects, specifically as follows:

STT No.	Đối tượng sử dụng vốn <i>Subjects of capital use</i>	Số tiền <i>Amount</i>
1	Hoạt động đầu tư (tự doanh) <i>Investment in fixed income instruments</i>	~ 45 tỷ đồng
2	Đầu tư vào tài sản cố định, mua sắm công cụ dụng cụ, phát triển mạng lưới <i>Investing in fixed assets, purchasing equipment, and developing software</i>	~ 14 tỷ đồng
3	Hoạt động quản lý công ty <i>Operating funds</i>	~ 11 tỷ đồng
Tổng cộng/ <i>Total</i>		~ 70 tỷ đồng

- Chuyển nhượng cổ phần: toàn bộ cổ phần phát hành riêng lẻ sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ thời điểm hoàn thành đợt chào bán.
Share transfer: all shares issued this placement will be restricted for transfer within 01 (one) year from the time of completion of the offering.
- *** Chi tiết phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ được đính kèm.
The plan of private placement to increase charter capital in detail is attached.

III – Ý kiến của các thành viên dự họp/ *Opinions of participants:*

Sau khi xem xét và thảo luận kỹ lưỡng về vấn đề trên, các thành viên Hội Đồng Quản Trị đã đồng ý rằng các nội dung nêu tại Mục II trên đây là phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động kinh doanh của Công Ty. Vì vậy, Hội Đồng Quản Trị đã đi đến nhất trí phê chuẩn toàn bộ các nội dung được đề xuất bên trên.

After thorough consideration and discussion of the above matters, the members of the Board of Directors agreed that the items mentioned in Section II were consistent with the law and the business situation of the company. Therefore, the Board of Directors agreed to approve all the proposals above.

IV – Kết quả biểu quyết/ *Voting result:*

- | | |
|--|-------------------------|
| 1. Số phiếu hợp lệ/ <i>Valid votes</i> | : 5 phiếu/ <i>votes</i> |
| 2. Số phiếu không hợp lệ/ <i>Invalid votes</i> | : 5 phiếu/ <i>votes</i> |
| 3. Số phiếu tán thành/ <i>Number of votes in Favour</i> | : 5 phiếu/ <i>votes</i> |
| 4. Số phiếu không tán thành/ <i>Number of votes Withheld</i> | : 5 phiếu/ <i>votes</i> |
| 5. Số phiếu trắng/ <i>Number of Abstention</i> | : 0 phiếu/ <i>votes</i> |

V – Kết thúc cuộc họp/ *End of the meeting:*

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản này được lập trước khi kết thúc cuộc họp này và được lập thành 2 (hai) bản gốc bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị ngang nhau. Các thành viên dự họp không có ý kiến gì thêm. Thư ký cuộc họp đã đọc cho tất cả các thành viên dự họp nghe đầy đủ nội dung của biên bản này.

The meeting ended at 11:00 am of the same day. This minutes is made before the end of the meeting and is made into 2 (two) originals in Vietnamese and English of equal validity. Members of BOD have no further comments. All contents of this minutes are read by the meeting secretary to all participants.

CHỮ KÝ CỦA CHỦ TỌA VÀ THƯ KÝ CUỘC HỌP
SIGNATURE OF CHAIRMAN AND SECRETARY



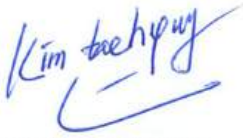
CHỦ TỌA / *CHAIRMAN*

NA SUNGSOO

THƯ KÝ/ *SECRETARY*

HAN MUNSU

CHỮ KÝ THÀNH VIÊN THAM GIA DỰ HỌP
SIGNATURE OF PARTICIPANTS



KIM TAEHYUNG



LEE SANGYUP



LEE HO JOON



Số/No.: 03/2020/NQ-HĐQT

Tp Hồ Chí Minh, ngày (day) 07 tháng (month) 08 năm (year) 2020

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
OF VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THE BOARD OF DIRECTORS**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Pursuant to Enterprise Law No. 68/2014/QH13 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam dated November 26, 2014;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 do Quốc Hội Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Pursuant to Law on Securities No. 70/2006/QH11 adopted by the National Assembly of Vietnam on June 29, 2006; Amending and supplementing a number of articles of the Securities Law No 62/2010/QH12 and its guiding documents;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina được thông qua ngày 14/04/2020;
Pursuant to the Charter of Vina Securities Joint Stock Company approved on 14th April 2020;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina ngày 07 tháng 08 năm 2020.
Pursuant to the Meeting Minutes of the Board of Directors of Vina Securities Joint Stock Company on 07th August 2020.

QUYẾT ĐỊNH/DECIDES:

Điều 1/Article 1:

Thông qua cơ cấu tổ chức của Công ty (đính kèm).
Approve the organizational structure of the Company (as attached).

Điều 2/Article 2:

Thông qua báo cáo tài chính 6 tháng năm 2020 và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30.06.2020 được soát xét.

Approve the examined semi-annual financial statement and prudential ratio report at 30 June 2020.

Điều 3/Article 3:

Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc (Quyết định đính kèm).
Approve the appointment of Deputy General Director (as attached Decision).

Điều 4/ Article 4

Thông qua phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ để trình đến Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt (đính kèm).
Approve the plan of private placement to increase charter capital in order to submit to GMS for consideration and approval as attached.

Điều 5/ Article 5:

Nghị quyết này đã được Hội đồng Quản trị thông qua, Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng ban và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị Quyết này.
This resolution was approved by the Board of Directors. General Director, Heads of relevant departments and individuals are responsible for implementing this Resolution.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.
This resolution takes effect from the signing date.

TM, Hội đồng quản trị/ *On behalf of the Board of Directors*
Chủ tịch/ *Chairman*



NA SUNGSOO



CƠ CẤU TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA

(Ban hành kèm theo Nghị Quyết số 03/2020/NQ-HĐQT ngày 07/08/2020)



Mục lục

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG	3
Điều 1. Mục đích và phạm vi áp dụng.....	3
Điều 2. Định nghĩa và giải thích các thuật ngữ.....	3
CHƯƠNG II: CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY	3
Điều 3. Cơ cấu Tổ chức	3
Điều 4. Bộ máy Quản trị.....	4
Điều 5. Bộ máy hoạt động (vận hành)	4
Điều 6. Các ban, đơn vị độc lập.....	5
Điều 7. Điều chuyển và Phân công công việc tạm thời	5
CHƯƠNG III: HIỆU LỰC, SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG.....	5
Điều 8. Sửa đổi, bổ sung	5
Điều 9. Điều khoản thi hành	5

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích và phạm vi áp dụng

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ Phần Chứng khoán Vina này nhằm xác định hệ thống tổ chức và quản lý điều hành của Công ty Cổ Phần Chứng khoán Vina, thể hiện mối quan hệ giữa các thành phần, hướng đến mục tiêu đảm bảo công tác quản lý điều hành hiệu quả, giúp cho hoạt động kinh doanh của Công ty ngày càng ổn định và bền vững, đáp ứng chiến lược phát triển và mục tiêu kinh doanh của Công ty.
2. Quy chế này được áp dụng trên toàn hệ thống Công ty Cổ Phần Chứng khoán Vina.

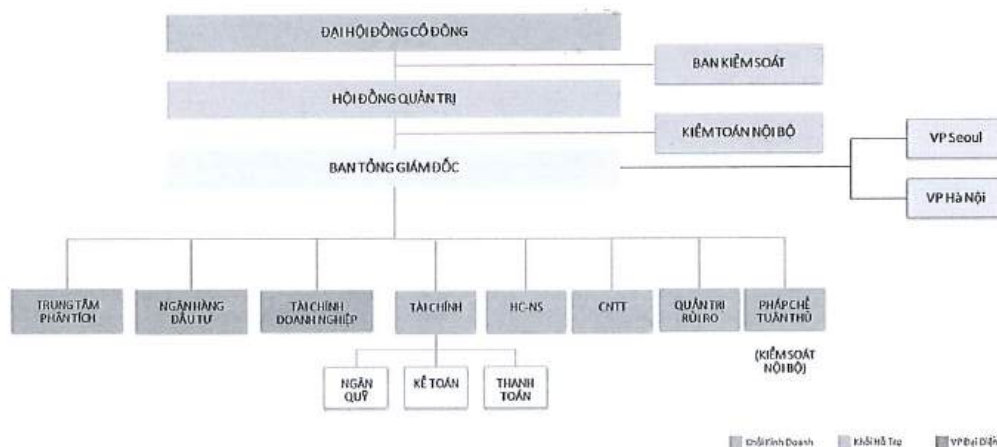
Điều 2. Định nghĩa và giải thích các thuật ngữ

1. “Công ty” hay “VNSC”: là Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vina
2. “Khối”: là tổ hợp một số các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ của Công ty, được phân chia theo từng nhóm chức năng.
3. “Bộ phận”: là các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ thuộc sự quản lý của mỗi Khối, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Bộ phận đó.
4. “Phòng”: là đơn vị chức năng chuyên môn trực thuộc từng bộ phận có những chức năng và nhiệm vụ nhất định.
5. “Ban” là một tổ chức gồm nhóm các cá nhân thuộc các phòng khác nhau được bầu hoặc chọn ra để làm một nhiệm vụ quan trọng nào đó.
6. Các từ ngữ viết tắt
 - a. HC-NS: Hành Chính – Nhân Sự
 - b. CNTT: Công Nghệ Thông Tin
 - c. VP: Văn phòng

CHƯƠNG II: CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY

Điều 3. Cơ cấu Tổ chức

1. Sơ đồ tổ chức của Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Vina được tổ chức theo mô hình sau:



2. Bộ máy quản trị của Công ty bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, và Ban Tổng Giám đốc.
3. Bộ máy hoạt động (vận hành) của Công ty được chia thành 2 khối (Khối Kinh Doanh và Khối Hỗ Trợ) và các bộ phận nghiệp vụ theo từng khối. Cán bộ quản lý bao gồm các Giám đốc, Phó Giám đốc Khối chức năng và Trưởng các bộ phận nghiệp vụ.

Điều 4. Bộ máy Quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty.
2. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.
3. Ban Tổng Giám Đốc bao gồm Tổng Giám Đốc và các Phó Tổng Giám Đốc (nếu có). Thành viên của Ban Tổng Giám Đốc được bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức bởi Hội đồng quản trị.
4. Tổng Giám Đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc giúp việc cho Tổng Giám đốc và được giao phụ trách một số công tác, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Bộ máy hoạt động (vận hành)

1. “Khối Kinh Doanh” bao gồm các bộ phận chuyên môn giúp việc cho Ban Tổng Giám Đốc về công tác đầu tư và bán các sản phẩm, dịch vụ của Công ty bao gồm: Bộ phận Ngân hàng đầu tư, Bộ phận Tài chính doanh nghiệp, Bộ phận Phân tích.
2. “Khối Hỗ Trợ” bao gồm các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ, có chức năng tham mưu, đề xuất các chủ trương, giải pháp cho Ban Tổng Giám Đốc trong việc chỉ đạo, quản lý và điều hành Công ty bao gồm: Bộ phận Hành chính – Nhân sự, Bộ phận Công nghệ Thông Tin, Bộ phận Quản trị rủi ro, Bộ phận Pháp chế - tuân thủ và Bộ phận Tài chính
3. Mỗi Khối được quản lý bởi Giám đốc khối, là người sẽ chịu sự giám sát của Ban Tổng Giám Đốc để thực hiện công việc được giao và có quyền chỉ huy hoạt động các bộ phận trực thuộc.
4. Tùy vào nhu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty mà Tổng Giám Đốc sẽ quyết định cơ cấu tổ chức của từng Khối.
5. Mỗi bộ phận bao gồm: Trưởng bộ phận cấp cao và/ hoặc trưởng bộ phận, các chuyên viên và/hoặc nhân viên trực thuộc được phân công thực hiện vai trò và nhiệm vụ của bộ phận trong phạm vi của Trưởng bộ phận. Các Trưởng bộ phận có thể điều hành và chỉ đạo hoạt động của các chuyên viên, nhân viên trực thuộc dưới sự chấp thuận của Tổng Giám đốc để thực hiện công việc hiệu quả.
6. Trực thuộc mỗi Bộ phận sẽ có các Phòng ban với những chức năng riêng biệt của Phòng ban đó.
7. Văn phòng Đại diện là một đơn vị phụ thuộc của Công ty, thực hiện các chức năng được ủy quyền bởi Công ty và chịu trách nhiệm trước Ban Tổng Giám Đốc đối với chức năng và nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Các ban, đơn vị độc lập

1. Công ty có thể thành lập các ban, các đơn vị chuyên môn dựa trên sự cần thiết để xử lý các nghiệp vụ và nhằm thực hiện các quy chế, quy định có liên quan đến Công ty. Các vấn đề liên quan đến các ban sẽ được xác định riêng cho từng ban.
2. Ban Kiểm soát là một ban độc lập bao gồm 3 đến 5 thành viên, trực thuộc và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông của công ty về các hoạt động giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
3. Bộ phận Kiểm toán nội bộ là một bộ phận độc lập trực thuộc và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị với chức năng và nhiệm vụ cụ thể được quy định trong Điều lệ của Công ty.

Điều 7. Điều chuyển và Phân công công việc tạm thời

1. Trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể điều chuyển một nhân viên sang phòng khác trong một thời gian nhất định và phù hợp với Nội quy lao động của Công ty và pháp luật về lao động.
2. Một nhân viên có thể được chỉ định thực hiện tạm thời một hoặc một số nhiệm vụ của một phòng khác trong một thời gian nhất định và tuân theo các quy định của Nội quy lao động của Công ty cũng như pháp luật về lao động nếu cần thiết.

CHƯƠNG III: HIỆU LỰC, SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị có toàn quyền sửa đổi, thay đổi lại cơ cấu tổ chức của Công ty cho phù hợp với nhu cầu hoạt động và phát triển của Công ty.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 2 bản tiếng Anh và tiếng Việt. Trường hợp có sự khác biệt giữa bản Tiếng Việt và bản Tiếng Anh, bản Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
2. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Phụ trách các Khối, Bộ phận, Phòng của Công ty Cổ phần chứng khoán Vina, Trưởng Văn Phòng đại diện và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này.

TM. Hội đồng quản trị

Chủ tịch



NA SUNGSOO

ORGANIZATIONAL STRUCTURE

VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

(Be promulgated together with Decision No. 03/2020/NQ-HĐQT dated 07/08/2020)



Table of Content

CHAPTER I: GENERAL PROVISIONS.....	3
Article 1. Purpose and scope of application.....	3
Article 2. Definition and explanation of terms.....	3
CHAPTER II: ORGANIZATIONAL STRUCTURE OF THE COMPANY.....	3
Article 3. Organizational structure.....	3
Article 4. Executive Boards	4
Article 5. Operating Mechanism	4
Article 6. Independent committees and units	5
Article 7.- Temporary transfer and assignment of jobs	5
CHAPTER III: EFFECT, AMENDMENT AND SUPPLEMENT.....	5
Article 8. Amendment and supplementation of organization	5
Article 9. Implementing provisions	5

CHAPTER I: GENERAL PROVISIONS

Article 1. Purpose and scope of application

1. The organizational structure of this Vina Securities Joint Stock Company determines the organizational and management system of Vina Securities Joint Stock Company, showing the relationship between the components and aiming at the goals. The goals are to be ensuring an effective management and operation, helping the Company's business activities become more stable and sustainable, meeting the development strategy and business goals of the Company.
2. This Regulation is applied throughout the system of Vina Securities Joint Stock Company.

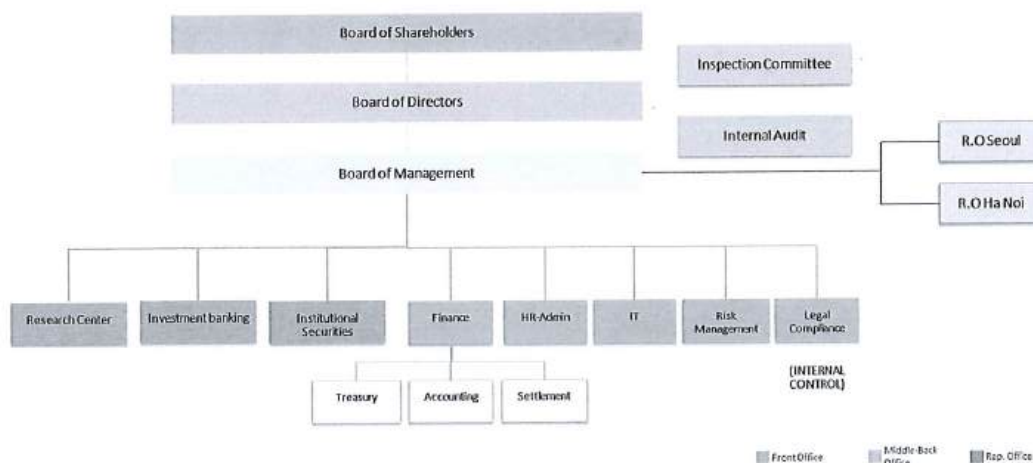
Article 2. Definition and explanation of terms

1. "Company" or "VNSC": means Vina Securities Joint Stock Company
2. "Group": is a combination of a number of professional sections of the Company, divided by functional groups.
3. "Department" means the department under the management of each Division, performing the functions and tasks of that Division.
4. "Division": is a specialized functional unit of each division with certain functions and tasks.
5. "Committee" is an organization of groups of individuals from different divisions who are elected or selected to perform an important task.
6. The abbreviations
 - a. HR-Admin: Administration - Human Resources
 - b. IT: Information Technology
 - c. Rep. Office: Representative Office

CHAPTER II: ORGANIZATIONAL STRUCTURE OF THE COMPANY

Article 3. Organizational structure

1. The management structure of Vina Securities Joint Stock Company is organized in the following model:



2. The Company's governance structure includes the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Supervisory Board, and the Board of General Directors.
3. The operation of the Company is divided into 2 groups (Front & Back Office Groups) and each group shall include the departments and divisions that depend on the personnel structure and business needs of the Company. Management board include Group Directors, Deputy Group Directors and Head of Departments.

Article 4. Executive Boards

1. The Board of Shareholders includes all shareholders with voting rights, being the highest authority of the Company.
2. The Board of Directors is the governing body of the Company, having full power on behalf of the Company to decide to exercise the rights and obligations of the Company which are not within the competence of the Board of Shareholders. The Board of Directors is responsible for ensuring that the Company's operations comply with the provisions of law, the Company's Charter, and the internal regulations of the Company.
3. The Board of Management consists of the General Director and Deputy General Directors (if any). Members of the Board of Directors are appointed, dismissed or removed by the Board of Directors.
4. The General Director is under the supervision of the Board of Directors, responsible to the Board of Directors and before the law for the performance of assigned rights and duties. Deputy General Directors assist the General Director and are assigned a number of tasks, responsible to the General Director for the assigned tasks.

Article 5. Operating Mechanism

1. The "Front Office Group" includes specialized sections assisting the Board of Management in the investment and sale of products and services of the Company including: Investment Banking, Institutional Securities, Research Center.
2. The "Back Office Group" includes professional and specialized departments, with the function of advising and proposing guidelines and solutions to the Board of Management in directing, managing and operating the Company, including : Administration - Human Resources, Information Technology, Risk Management, Legal - Compliance and Finance.
3. Each Group is managed by the Director who will be under the supervision of the Board of Management to perform the assigned work and has the right to command the operations of its subsidiaries.
4. Depending on the business needs of the Company, the General Director will decide the organizational structure of each Group.
5. Each Department includes: Senior Associates and / or Associates (Head of Department), analyst and / or affiliated staff assigned to perform the department's roles and duties within the head of the department. The Head of Department can manage and direct the activities of experts and attached employees under the approval of the General Director to carry out the work effectively.
6. Each department has its own division with its own specific functions.

7. Representative Office is a dependent unit of the Company, performs the functions authorized by the Company and is responsible in front of the Board of Directors for its functions and duties.

Article 6. Independent committees and units

1. The Company may set up specialized committees and units based on the need to handle operations and to implement the rules and regulations related to the Company. Issues related to the committees will be identified individually for each of them.
2. The Inspection Committee is an independent committee consisting of 3 to 5 members, which is affiliated to and is responsible to the Board of Shareholders of the company for the supervisory activities of the Board of Directors and the Board of Management in managing and operating the Company.
3. The Internal Audit Department is an independent part of and is responsible to the Board of Directors for specific functions and duties stipulated in the Charter of the Company.

Article 7.- Temporary transfer and assignment of jobs

1. In case of necessity, the Company may assign an employee to another division for a certain period of time and in accordance with the Company's labor regulations and labor laws.
2. An employee may be assigned to temporarily perform one or several duties of another division for a certain period of time and comply with the provisions of the Company's Labor Regulations as well as the labor laws when necessary.



CHAPTER III: EFFECT, AMENDMENT AND SUPPLEMENT

Article 8. Amendment and supplementation of organization

The Board of Directors authorizes the Chairman of the Board to have full rights to amend and change the organizational structure of the Company.

Article 9. Implementing provisions

1. This Policy takes effect from the date of signing and is made in 2 English and Vietnamese versions. In case of any discrepancies between the Vietnamese version and the English version, the Vietnamese version shall prevail.
2. Board of Directors, Board of Management, Persons In charge of Groups, Department, Divisions, Heads of Representative Offices and related individuals are responsible to implement this Regulation.

On behalf of the Board of Directors
Chairman



NA SUNGSOO

Tp Hồ Chí Minh, ngày/day 07 tháng/month 08 năm/year 2020

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHẦN RIÊNG LẺ ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
PRIVATE PLACEMENT PLAN TO INCREASE CHARTER CAPITAL

I. Giới thiệu về tổ chức chào bán

Introduction of Issuer

1. Giới thiệu chung:

General introduction

- Tên gọi: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VINA
Name: VINA SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina
Trading name Vina Securities Joint Stock Company
- Tên tiếng anh: Vina Securities Joint Stock Company
English name:
- Tên giao dịch viết tắt: VNSC
Abbreviated trading name
- Trụ sở chính: P25.02, tầng 25, tòa nhà Deutsches Haus Thành phố Hồ Chí Minh, số 33 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Headquarters R25.02, 25th Floor, Deutsches Haus Ho Chi Minh City, 33 Le Duan, Ben Nghe ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
- Điện thoại (Tel): +84 28 3520 2388 Fax: +84 28 3520 2019
- Website: www.vinasecurities.com
- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 50/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2006
Establishment and operation license number: 50/UBCK-GPHĐKD granted by State Securities Commission on December 29, 2006
- Vốn điều lệ hiện tại: 273.599.980.000 đồng
- Nghiệp vụ kinh doanh:
 - o Môi giới chứng khoán/ *Securities brokerage*
 - o Tự danh chứng khoán/ *Securities self-trading*
 - o Tư vấn đầu tư chứng khoán/ *Securities investment advisory*

2. Tình hình hoạt động kinh doanh chung/*General business conditions*

Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina ("Công ty") là công ty chứng khoán 100% vốn đầu tư của Hàn Quốc. Công ty được chủ sở hữu là các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức Hàn Quốc mua lại toàn bộ cổ phần từ các cổ đông cũ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina theo quyết định về việc chấp thuận giao dịch làm thay đổi quyền sở hữu cổ phần số 73/QĐ-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28 tháng 01 năm 2019. Cho đến nay, Công ty vẫn đang trong giai đoạn tái cấu trúc, sắp xếp lại cơ cấu nhân sự và chuẩn bị nền tảng kinh doanh cho giai đoạn bắt đầu từ năm 2022.

Vina Securities Joint Stock Company ("Company") is a securities firm with 100% capital from Korea. The Company is acquired by Korean individual and institutional investors through purchasing all shares from former shareholders of Vina Securities JSC in accordance with the Decision on the approval of changing of shares ownership No. 73/QĐ-UBCK issued by the State Securities Commission on 28th January 2019. Up to now, the Company is still in the process of restructuring, reorganizing personnel and preparing business foundation for the period starting from 2022.

3. Tóm tắt tình hình tài chính/*Summary of the Company's financial situation*

STT No.	Chỉ tiêu Criteria	2019	30.06.2020
1	Tổng giá trị tài sản <i>Total value of assets</i>	222,123,520,622	66,564,414,682
2	Tổng vốn chủ sở hữu <i>Total equity</i>	108,944,189,036	63,955,322,821
3	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh <i>Net revenue from business activities</i>	61,365,610,333	4,438,086,064
4	Chi phí hoạt động kinh doanh <i>Business operation expenses</i>	31,122,325,977	27,776,572,309
5	Lợi nhuận/(lỗ) gộp của hoạt động kinh doanh <i>Gross profit / (loss) of business activities</i>	30,243,284,356	(23,338,486,245)
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp <i>Management cost</i>	23,083,047,832	21,650,997,918
7	Tổng lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế <i>Accounting profit / (loss) before tax</i>	7,160,236,524	(44,989,484,163)

8	Tổng lợi nhuận/(lỗ) kế toán sau thuế <i>Accounting profit / (loss) after tax</i>	7,160,236,524	(44,989,484,163)
9	Tổng lỗ lũy kế <i>Accumulated total losses</i>	(164,910,788,964)	(209,899,655,179)

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và báo cáo tài chính 6 tháng soát xét năm 2020.

Source: Audited financial statements of 2019 and audited 6-month financial statements of 2020.

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc ngày 31/12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam. Công ty áp dụng theo Hệ thống chế độ kế toán ban hành theo Thông tư số 210/2014/TT-BTC ("Thông tư 210") ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 334/2016/TT-BTC ("Thông tư 334") ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và 04 của Thông tư 210 hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán.

The Company's financial year begins on 1st January and ends on 31 December annually. The currency unit used in accounting is Vietnam dong. The Company applies the System of accounting policies issued under the Circular No. 210/2014/TT-BTC ("Circular 210") dated December 30, 2014 of the Ministry of Finance, Circular No. 334/2016/TT-BTC ("Circular 334") dated December 27, 2016 of the Ministry of Finance amending, supplementing and replacing Appendix 02 and 04 of Circular 210 guiding accounting application to securities companies.

- Trích khấu hao tài sản cố định ("TSCĐ")

Depreciation of fixed assets ("Fixed assets")

- o Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.
Fixed assets are calculated by original cost minus accumulated depreciation.
- o Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và các khoản chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đó vào hoạt động như dự kiến.

Original cost of fixed assets includes purchase price and other expenses directly related to bringing that asset into operation as expected

- o Khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao áp dụng theo Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 147/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2016 và Thông tư 28/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 04 năm 2017, cụ thể:

Depreciation of fixed assets is calculated on a straight-line basis. The depreciation period is applied according to Circular 45/2013 / TT-BTC dated 25 April 2013, as amended by Circular 147/2016 / TT-BTC October 13, 2016 and Circular 28/2017 / TT-BTC April 12, 2017, specifically:

Nhóm TSCĐ <i>Fixed assets group</i>	Thời gian khấu hao (năm) <i>Depreciation period (years)</i>
Máy móc thiết bị/ <i>Devices</i>	3-8

Phương tiện vận tải/ <i>Means of transportation</i>	6-10
Tài sản cố định khác/ <i>Other fixed assets</i>	4-25
Tài sản vô hình/ <i>Invisible treasure</i>	2-20

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn: Công ty luôn thanh toán công nợ đúng với thời hạn thỏa thuận với khách hàng. Tại thời điểm 30.06.2020, Công ty không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào.

Payment of due debts: The company always pays its debts on time as agreed with clients. As of June 30, 2020, the Company does not have any overdue debts.

- Các khoản phải nộp theo luật định: Công ty thực hiện nghiêm chỉnh việc kê khai và kịp thời nộp các khoản thuế, các nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước đang áp dụng cho Công ty theo quy định hiện hành.

Amounts payable in accordance with the law: The Company strictly complies with and promptly pays taxes and other financial obligations to the State which are applicable to the Company in accordance with current regulations.

- Trích lập dự phòng theo quy định: hiện Công ty không có các khoản phải trích lập dự phòng nào theo quy định hiện hành.

Setting up provisions: Currently, the Company does not have any provisions according to current regulations

- Tình hình công nợ: Tổng nợ phải trả của Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2020 là bao gồm khoản phải trả tiền gửi của khách hàng trong giao dịch chứng khoán, khoản phải trả cho người bán với giá trị không trọng yếu. Công ty không có khoản nợ tín dụng nào với ngân hàng tại thời điểm 30 tháng 06 năm 2020.

Debt situation: Total liabilities of the Company as of 30 June 2020 include accounts payable from customers in securities transactions, accounts payable to sellers with insignificant values. The company has no credit debts with the bank as of June 30, 2020.

- Số dư khoản phải thu chính từ kinh doanh là số dư khoản phải thu từ trái phiếu với số tiền VND 6,148,167,840.

The main receivables from business is receivable from bonds with the amount of 6,148,167,840.

- Khoản đầu tư tài chính tại thời điểm 30/06/2020 chủ yếu là tiền gửi ngân hàng với số tiền 25,000,000VND.

The financial investment as of 06/30/2020 is mainly bank deposits with the amount of VND 25,000,000.

- Vốn chủ sở hữu: Công ty có vốn điều lệ là 273.599.980.000 đồng Việt Nam và số lỗ lũy kế là 209,899,655,179 VND tại ngày 30 tháng 06 năm 2020. Vốn chủ sở hữu đã giảm xuống còn 63,955,322,821 VND, thấp hơn vốn pháp định cần phải đảm bảo theo quy định.

The Company's charter capital is VND 273,599,980,000 while its accumulated loss amounted up to VND 209,899,655,179 as of 30 June 2020 while. Equity has reduced to

63,955,322,821 VND, lower than the legal capital, which is the minimum amount required according to regulations.

II. Thực hiện chào bán cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ

Conducting private placement of shares to increase charter capital

1. Cơ sở pháp lý/ Legal basis

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 quy định về việc thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động có liên quan của doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2015;

Law on Enterprises No. 68/2014/QH13 which regulates the establishment, organization and management, restructuring, dissolution, and relevant activities. The law took effect from 1 July 2015;

- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 quy định về hoạt động chào bán chứng khoán ra công chúng, niêm yết, giao dịch, kinh doanh, đầu tư chứng khoán, dịch vụ về chứng khoán và thị trường chứng khoán có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2007, và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2012;

Law on Securities No. 70/2006/QH11 which regulates public offering activities; securities quotation, trading, investment and relevant services; and securities market with effective date of 1 January 2007; and Law No. 62/2010/QH12 amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities No. 70/2006/QH11 with effective date of 1 July 2012;

- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán có hiệu lực từ ngày 15 tháng 09 năm 2012, và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 09 năm 2015;

Decree No. 58/2012/ND-CP which provides requirements and guidance on certain articles of the Law on Securities and amending law with effective date of 15 September 2012; and Decree No. 60/2015/ND-CP amending and supplementing certain articles of Decree No. 58/2012/ND-CP which has effective date of 1 September 2015;

- Thông tư số 210/2012/TT-BTC hướng dẫn thành lập và hoạt động công ty chứng khoán có hiệu lực từ ngày 15 tháng 01 năm 2013;

Circular No. 210/2012/TT-BTC on establishment and operation of securities companies which took effect from 15 January 2013;

- Thông tư số 07/2016/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán; và

Circular No. 07/2016/TT-BTC on amendments and supplements to certain articles of the circular No. 210/2012/TT-BTC dated 30 November 2012 on guidelines for the establishment and operation of securities companies; and

- Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 05 tháng 02 năm 2015 và áp dụng cho năm tài chính bắt đầu hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015 và các văn bản sửa đổi có liên quan.

Circular No. 200/2014/TT-BTC on accounting regime for all type of enterprises which has effective date of 5 February 2015 and is applicable for the financial years start on or after 01 January 2015, and relevant revisions.

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina thông qua ngày 14/04/2020;
Pursuant to the Charter of Vina Securities Joint Stock Company dated 14th April 2020;

2. Mục đích phát hành thêm cổ phiếu:

Purpose of additional shares issuance:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina ("Công ty") thực hiện thay đổi 100% cơ cấu cổ đông chủ sở hữu Công ty vào tháng 09 năm 2019 và hiện tại Công ty xếp vào nhóm những công ty chứng khoán có vốn điều lệ nhỏ, rất khó khăn trong việc cạnh tranh với các công ty chứng khoán khác trong việc triển khai các dịch vụ mới đặc biệt là đầu tư tự doanh.

Vina Securities Joint Stock Company ("the Company") made a 100% change in the shareholder structure in September 2019 and is currently classified in the rank of securities companies with small charter capital, leading to difficulties in competing with other securities companies in the deployment of new services, especially self-trading.

Đồng thời, tình hình tài chính của Công ty đang bị vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn pháp định và tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty là thấp hơn 180%, điều này là không đảm bảo quy định của pháp luật chứng khoán. Do đó việc Công ty tăng vốn điều lệ để đảm bảo vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn pháp định và tỷ lệ an toàn tài chính cao hơn 180% là điều bắt buộc. Bên cạnh đó, việc bổ sung thêm nguồn vốn còn có thể giúp Công ty thực hiện một số dự án đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng cho hoạt động môi giới, mở rộng kinh doanh, nâng cao vị thế và uy tín của Công ty trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

At the same time, the Company's equity is now lower than the legal capital and the financial safety ratio of the Company is lower than 180%, which is not in compliance with Vietnamese Securities Laws. Therefore, it is mandatory for the Company to increase its charter capital to ensure that the equity is greater than legal capital and the financial safety ratio is higher than 180%. In addition, the increased capital can also provide the Company with the resources to carry out a number of investment projects, upgrading facilities and infrastructure for brokerage activities, expanding business and enhancing its position and reputation in the Vietnam stock market.

3. Thông tin cổ phiếu chào bán/ *Information of issued shares:*

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina
Name of stock: Shares of Vina Securities Joint Stock Company
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
Type of shares: Ordinary shares

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
Par value: VND 10,000 / share
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 27.359.998
Number of outstanding shares
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 7.000.002 cổ phiếu
Number of issued shares: 7,000,002 shares
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 70.000.020.000 đồng (Bảy mươi tỷ hai mươi nghìn đồng)
Total value issued by par value: 70,000,020,000 dong (In words: Seventy billion twenty thousand dong)
- Tổng số cổ phiếu dự kiến sau khi hoàn tất chào bán thêm:
Total expected shares after completing the additional issuance:
 $7.000.002 \text{ cp} + 27.359.998 \text{ cp} = 34.360.000 \text{ cổ phiếu.}$
- Thời gian thực hiện phát hành dự kiến: ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành, Công ty sẽ tiến hành các thủ tục cần thiết xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Thời gian thực hiện phát hành dự kiến trong Quý IV/2020.
Expected issuance time: right after the General Meeting of Shareholders approves the issuance plan, the Company will carry out the necessary procedures to apply for permission from the State Securities Commission. Expected issuance time is in Quarter IV/2020.
- Thời hạn phân phối dự kiến: trong vòng 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Công ty được chào bán cổ phần.
Expected distribution time: within 30 (thirty) working days from the day the State Securities Commission gives approval for shares issuance.
- Phương thức phát hành: phát hành riêng lẻ (thành 01 đợt)
Method of issuance: private placement (in 1 tranche)
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư mới bao gồm các cá nhân và tổ chức. Cổ đông hiện hữu được quyền ưu tiên mua thêm cổ phiếu trước nhà đầu tư mới theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần mình đang nắm giữ. Một cổ đông hiện hữu được phép mua tối đa số lượng cổ phiếu phát hành thêm nếu các cổ đông còn lại từ chối mua. Nhà đầu tư mới được mua số lượng cổ phiếu sau khi trừ khi số lượng cổ phiếu được đặt mua bởi cổ đông hiện hữu hoặc từ chối mua bởi cổ đông hiện hữu.
Target investors: existing shareholders and new investors including individuals and organizations. Existing shareholders are entitled to purchase additional shares before new investors in proportion to the number of shares they currently hold. An existing shareholder is allowed to purchase a maximum number of additional shares issued if the remaining shareholders refuse. New investors can buy the number of remaining shares after existing shareholders have made their order or refused to purchased shares.
- Số lượng nhà đầu tư chào bán: dưới 100 nhà đầu tư
Number of investors offered: less than 100 investors

- Giá chào bán dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán giá phát hành với cổ đông và nhà đầu tư nhưng không thấp hơn mệnh giá.

Expected offered price: The Board of Directors is authorized to negotiate issue price with shareholders and investors, but the price will not be lower than par value.

- Hạn chế chuyển nhượng cổ phần: toàn bộ cổ phần phát hành trong đợt chào bán này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành việc chào bán.

Transferability restrictions: All shares issued in this placement will be restricted for transfer within 01 (one) year from the time of completion of the offering.

*** Tổng khối lượng huy động dự kiến có thể thay đổi tùy theo sự điều chỉnh của HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế huy động.

The total expected issuance amount may vary depending on the adjustment of the BOD based on the actual issuance situation.

- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư:

Criteria for selecting accredited investors:

- o Có năng lực tài chính mạnh và tiềm lực tốt để hỗ trợ vốn cho Công ty;
Having strong financial capacity and potential to support the Company's capital;
- o Có khả năng chuyên môn, phù hợp để hỗ trợ hoạt động và thúc đẩy sự phát triển của Công ty;
Having professional skills, suitable to support the operation and promote the development of the Company;
- o Có kinh nghiệm và uy tín cao trong việc quản trị công ty.
Experience and high prestige in corporate governance.
- o Ngoài ra, các nhà đầu tư tham gia mua cổ phần của đợt chào bán này phải đáp ứng các điều kiện sau:

In addition, investors buying shares in this offering must meet the following conditions:

- Các nhà đầu tư và VNSC không phải là các công ty con của cùng một công ty mẹ và VNSC không phải là công ty mẹ của các nhà đầu tư (theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Điều 4 Nghị định 58/2012/NĐ-CP).

Investors and VNSC are not subsidiaries of the same parent company and VNSC is not the parent company of investors (as defined in Clause 3, Article 1 of Decree 60/2015/ND-CP amended and supplemented Article 4 of Decree 58/2012/ND-CP).

- Các cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của VNSC và người có liên quan của cổ đông (nếu có) không được sở hữu trên 5% vốn điều lệ tại một công ty chứng khoán khác (theo quy định tại Khoản 7 Điều 71 Nghị định 58/2012/NĐ-CP).

Shareholders owning 10% or more of charter capital of VNSC and related persons of shareholders (if any) are not allowed to own more than 5% of charter capital in another securities company (as prescribed in Clause 7, Article 71 of Decree 58/2012/ND-CP).

- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tuân thủ theo Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 bổ sung sửa đổi cho Nghị định 58/2012/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Limits on the shareholding ratio for foreign investors: The ownership ratio of foreign investors complies with Decree 58/2012/ND-CP of July 20, 2012 detailing a number of articles of the Law on Securities and the Law amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities; Decree No. 60/2015 / ND-CP of June 26, 2015 amending and supplementing Decree No. 58/2012/ND-CP of the Prime Minister on the participation rate of foreign investors in the Vietnam stock market.

- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: tổng số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 70.000.020.000 đồng. Hội đồng quản trị Công ty sẽ sử dụng vào việc bổ sung vốn lưu động phục vụ các hoạt động kinh doanh và làm vốn đối ứng cho các dự án đầu tư của Công ty, cụ thể như sau:

Plan of using capital gained from the offering: the total proceeds from the proposed offering is 70,000,020,000 dong. The Company's Board of Directors will use it to supplement working capital for business activities and as counterpart capital for the Company's investment projects, specifically as follows:

STT No.	Đối tượng sử dụng vốn <i>Subjects of capital use</i>	Số tiền <i>Amount</i>
1	Hoạt động đầu tư (tự doanh) <i>Investment in fixed income instruments</i>	~ 45 tỷ đồng
2	Đầu tư vào tài sản cố định, mua sắm công cụ dụng cụ, phát triển mạng lưới <i>Investing in fixed assets, purchasing equipment, and developing software</i>	~ 14 tỷ đồng
3	Hoạt động quản lý công ty <i>Operating funds</i>	~ 11 tỷ đồng
Tổng cộng/ <i>Total</i>		~ 70 tỷ đồng

III. Nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

Authorization to the Board of Directors:

Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện:

Proposing the General Meeting of Shareholders to authorize the BOD to perform the following actions:

- Quyết định phương án tăng vốn, thời điểm tăng vốn, đối tượng chào bán, phương án sử dụng vốn sau khi phát hành.

Deciding on the plan to increase capital, the time for increasing capital, the target investors, and the plan of proceeds use after the issuance.

- Thay đổi một số nội dung của Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ trong các trường hợp mà quy định hiện hành và Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina không yêu cầu phải có sự chấp thuận của Đại hội. Trường hợp Hội đồng quản trị phải thay đổi, bổ sung bất kỳ nội dung nào của Phương án, Hội đồng quản trị phải báo cáo cổ đông về các thay đổi trong kỳ họp gần nhất.

Changing some contents of the Private Placement plan to increase charter capital in cases where the current regulations and the Charter of Vina Securities Joint Stock Company do not require the approval of the General Meeting of Shareholders. In case the Board of Directors must change or supplement any content of the Plan, the Board of Directors must report to the shareholders about the changes in the nearest meeting.

- Tiến hành tất cả các thủ tục cần thiết để thực hiện phương án chào bán cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ bao gồm chuẩn bị, sửa đổi, bổ sung và trình nộp các hồ sơ hợp lệ đến UBCKNN và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác để chấp thuận hồ sơ chào bán cổ phần riêng lẻ và hồ sơ tăng vốn điều lệ.

Carrying out all necessary procedures to implement the private placement plan to increase charter capital including preparation, modification, addition and submission of valid documents to the SSC and other competent state agencies for approval of the dossier of private placement of shares and charter capital increase.

- Lựa chọn nhà đầu tư mua cổ phần theo các tiêu chí nêu tại Phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và tuân thủ các quy định hiện hành.

Selecting investors to purchase shares according to the criteria mentioned in the Plan for Private Placement and use of proceeds that has been approved by the General Meeting of Shareholders while complying with the current regulations.

- Tổng hợp tài liệu chứng minh năng lực tài chính của cổ đông khi tham gia mua cổ phần trong đợt phát hành này để báo cáo UBCKNN.

Summarizing documents proving the financial capacity of shareholders when participating in the purchase of shares in this issuance to report to the SSC.

- Chuẩn bị và trình nộp các tài liệu bổ sung trong trường hợp UBCKNN và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu nộp thêm các tài liệu bổ sung liên quan đến hồ sơ chào bán cổ phần riêng lẻ và hồ sơ tăng vốn điều lệ.

Preparing and submitting additional documents in case the SSC and competent state agencies request additional documents related to the private placement and charter capital increase.

- Báo cáo kết quả chào bán cổ phần đến UBCKNN và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất các thủ tục sau khi chào bán.

Report the results of the shares offering to the SSC and competent state agencies to complete the procedures.

- Thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và sửa đổi giấy phép thành lập và hoạt động, sửa đổi điều lệ của Công ty về phần vốn điều lệ sau khi hoàn thành đợt chào bán cổ phần.

Carrying out procedures for registration of changes in charter capital and amendment of establishment and operation licenses, amendment of the Company's Charter on charter capital after the completion of the share offering.

- Quyết định và xử lý tất cả các vấn đề khác để hoàn thành kế hoạch chào bán cổ phần và sau phát hành theo các quy định hiện hành, đảm bảo lợi ích cao nhất của Công ty và lợi ích của cổ đông.

Deciding and handling all other issues to complete the plan for shares offering and after issuance in accordance with the current regulations, ensuring the maximum benefits for the Company and the shareholders.

IV. Lịch trình công tác phát hành dự kiến/The expected issuance schedule

Giai đoạn công việc <i>Work schedule</i>	Dự kiến thời gian (ngày) <i>Expected timing (day)</i>
1. Lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bất thường bằng văn bản thông quan phương án phát hành. <i>Obtain the written opinion of GMS on approving the issuance plan.</i>	T
2. Nộp hồ sơ đăng ký chào bán cho UBCKNN <i>Submit application for offering registration to the SSC</i>	T + 20
3. Nhận chấp thuận của UBCKNN <i>Receiving SSC's approval</i>	T + 40
4. Thông báo nộp tiền mua cổ phiếu cho cổ đông/ nhà đầu tư <i>Notice of payment for shares purchase to shareholders/investors</i>	T + 46
5. Cổ đông/ nhà đầu tư nộp tiền mua cổ phiếu theo đăng ký <i>Shareholders/ investors make payment for shares purchase as registered</i>	T + 51

6. Xác nhận của Ngân hàng về số tiền bán cổ phiếu thu được tại tài khoản phong tỏa <i>Bank's confirmation on payment collection at the escrow account from shareholders/investors</i>	T + 52
7. Tổng hợp báo cáo kết quả đợt phát hành với UBCKNN; thực hiện đăng ký tăng vốn điều lệ, thay đổi giấy phép kinh doanh với UBCKNN. <i>Report the issuance result to the SSC; register to increase charter capital, change business license with the SSC</i>	T + 53
8. Ghi nhận sở hữu cổ phiếu cho nhà đầu tư theo kết quả nộp tiền <i>Recognition of shares ownership for investors according to the issuance result</i>	T + 56

Phương án này đã được Hội đồng quản trị thông qua.

This plan has been approved by the Board of Directors.

TM.Hội đồng Quản trị/ On behalf of the BOD

Chủ tịch / Chairman



NA SUNGSOO